

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN THÁI BÌNH
THÁI BÌNH

NĂM HỌC 2018 – 2019

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÔN THI: TOÁN
(Dành cho tất cả các thí sinh)

Đề thi gồm 01 trang

Thời gian làm bài: 120 phút (Không kể thời gian giao đề)

Câu 1: (2,5 điểm) Cho biểu thức:

$$P = \left(\frac{x-4}{x-3\sqrt{x}+2} + 1 \right) : \frac{1}{2x-3\sqrt{x}+1} \text{ với } x \geq 0; x \neq \frac{1}{4}; x \neq 1; x \neq 4.$$

- Rút gọn biểu thức P .
- Tìm x sao cho $P = 2019$.
- Với $x \geq 5$, tìm giá trị nhỏ nhất của $T = P + \frac{10}{x}$.

Câu 2: (0,75 điểm)

Cho hai đường thẳng $(d_1): y = mx + m$ và $(d_2): y = -\frac{1}{m}x + \frac{1}{m}$ (với m là tham số, $m \neq 0$). Gọi

$I(x_0; y_0)$ là tọa độ giao điểm của hai đường thẳng (d_1) với (d_2) . Tính $T = x_0^2 + y_0^2$.

Câu 3: (1,25 điểm)

Gọi $x_1; x_2$ là hai nghiệm của phương trình: $x^2 + (2-m)x - 1 - m = 0$ (m là tham số).

- Tìm m để $|x_1 - x_2| = 2\sqrt{2}$.
- Tìm m sao cho $T = \frac{1}{(x_1+1)^2} + \frac{1}{(x_2+1)^2}$ đạt giá trị nhỏ nhất.

Câu 4: (1,5 điểm)

- Giải phương trình: $\sqrt{4x+8072} + \sqrt{9x+18162} = 5$.
- Giải hệ phương trình:
$$\begin{cases} x^3 - y^3 + 3x^2 + 6x - 3y + 4 = 0 \\ x^2 + y^2 - 3x = 1 \end{cases}$$

Câu 5: (3,5 điểm)

Cho đường tròn tâm O bán kính a và điểm J có $JO = 2a$. Các đường thẳng JM, JN theo thứ tự là các tiếp tuyến tại M, N của đường tròn (O) . Gọi K là trực tâm của tam giác JMN , H là giao điểm của MN với JO .

- Chứng minh rằng: H là trung điểm của OK .
- Chứng minh rằng: K thuộc đường tròn tâm O bán kính a .
- JO là tiếp tuyến của đường tròn tâm M bán kính r . Tính r .
- Tìm tập hợp điểm I sao cho từ điểm I kẻ được hai tiếp tuyến với đường tròn (O) và hai tiếp tuyến đó vuông góc với nhau.

Câu 6: (0,5 điểm)

Cho x, y, z là ba số thực không âm thỏa mãn: $12x + 10y + 15z \leq 60$. Tìm giá trị lớn nhất của $T = x^2 + y^2 + z^2 - 4x - 4y - z$.

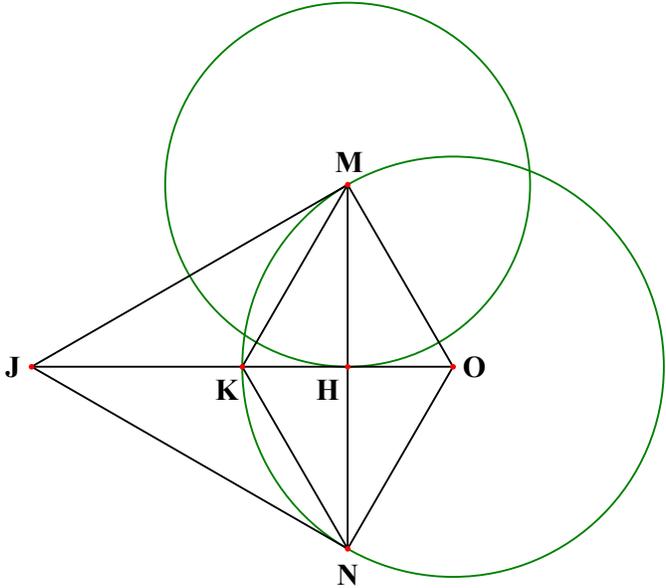
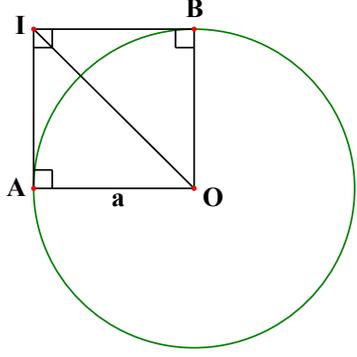
----- HẾT -----

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:
Chữ kí của giám thị 1: Chữ kí của giám thị 2:

HƯỚNG DẪN GIẢI VÀ BIỂU ĐIỂM DỰ KIẾN:

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
Câu 1 (2,5đ)	a)	$P = \left(\frac{x-4}{x-3\sqrt{x}+2} + 1 \right) \cdot \frac{1}{2x-3\sqrt{x}+1}$ $= \left[\frac{(\sqrt{x}+2)(\sqrt{x}-2)}{(\sqrt{x}-1)(\sqrt{x}-2)} + 1 \right] \cdot (\sqrt{x}-1)(2\sqrt{x}-1)$ $= \left(\frac{\sqrt{x}+2}{\sqrt{x}-1} + 1 \right) \cdot (\sqrt{x}-1)(2\sqrt{x}-1)$ $= (\sqrt{x}+2+\sqrt{x}-1) \cdot (2\sqrt{x}-1)$ $= (2\sqrt{x}+1) \cdot (2\sqrt{x}-1)$ $= 4x-1$ <p>Vậy $P = 4x-1$ với $x \geq 0; x \neq \frac{1}{4}; x \neq 1; x \neq 4$.</p>	1.0
	b)	<p>Với $x \geq 0; x \neq \frac{1}{4}; x \neq 1; x \neq 4$, ta có:</p> $P = 2019 \Leftrightarrow 4x-1 = 2019 \Leftrightarrow x = 505 \text{ (thỏa mãn ĐK)}$ <p>Vậy với $x = 505$ thì $P = 2019$.</p>	0.5
	c)	<p>Xét $T = P + \frac{10}{x} = 4x-1 + \frac{10}{x} = \frac{2x}{5} + \frac{10}{x} + \frac{18x}{5} - 1$</p> <p>Áp dụng BĐT Côsi, ta có: $\frac{2x}{5} + \frac{10}{x} \geq 2\sqrt{\frac{2x}{5} \cdot \frac{10}{x}} = 4$</p> <p>Dấu “=” xảy ra $\Leftrightarrow \frac{2x}{5} = \frac{10}{x} \Leftrightarrow x = 5$ (do $x \geq 0$)</p> <p>Lại có: $\frac{18x}{5} \geq 18$ (vì $x \geq 5$)</p> $\Rightarrow T \geq 4 + 18 - 1 = 21$ <p>Vậy $\min T = 21$ tại $x = 5$.</p>	1.0
Câu 2 (0,75đ)		<p>Theo đề bài, $(x_0; y_0)$ là nghiệm của hệ:</p> $\begin{cases} y_0 = mx_0 + m \\ y_0 = -\frac{1}{m}x_0 + \frac{1}{m} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} mx_0 + m = -\frac{1}{m}x_0 + \frac{1}{m} \\ y_0 = mx_0 + m \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m^2x_0 + m^2 = -x_0 + 1 \\ y_0 = mx_0 + m \end{cases}$ $\Leftrightarrow \begin{cases} (m^2+1)x_0 = 1-m^2 \\ y_0 = m(x_0+1) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x_0 = \frac{1-m^2}{1+m^2} \\ y_0 = m\left(\frac{1-m^2}{1+m^2} + 1\right) \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x_0 = \frac{1-m^2}{1+m^2} \\ y_0 = \frac{2m}{1+m^2} \end{cases}$ <p>Do đó:</p>	0.75

		$T = x_0^2 + y_0^2 = \left(\frac{1-m^2}{1+m^2}\right)^2 + \left(\frac{2m}{1+m^2}\right)^2 = \frac{1-2m^2+m^4+4m^2}{(1+m^2)^2} = \frac{(1+m^2)^2}{(1+m^2)^2} = 1$	
Câu 3 (1,25đ)		<p>Phương trình: $x^2 + (2-m)x - 1 - m = 0$ (m là tham số).</p> <p>Xét $\Delta = (2-m)^2 - 4(-1-m) = 4 - 4m + m^2 + 4 + 4m = m^2 + 8 > 0 \forall m$</p> <p>$\Rightarrow$ Phương trình luôn có hai nghiệm phân biệt</p> <p>Áp dụng hệ thức Vi-ét, ta có: $\begin{cases} x_1 + x_2 = m - 2 \\ x_1 x_2 = -1 - m \end{cases}$</p>	0.25
	a)	$ x_1 - x_2 = 2\sqrt{2} \Leftrightarrow (x_1 - x_2)^2 = 8 \Leftrightarrow (x_1 + x_2)^2 - 4x_1 x_2 = 8$ $\Leftrightarrow (m-2)^2 - 4(-1-m) = 8 \Leftrightarrow m^2 + 8 = 8 \Leftrightarrow m = 0$ Vậy $m = 0$ là giá trị cần tìm.	0.5
	b)	$T = \frac{1}{(x_1+1)^2} + \frac{1}{(x_2+1)^2} = \frac{(x_1+1)^2 + (x_2+1)^2}{(x_1+1)^2(x_2+1)^2} = \frac{x_1^2 + 2x_1 + 1 + x_2^2 + 2x_2 + 1}{(x_1 x_2 + x_1 + x_2 + 1)^2}$ $= \frac{(x_1 + x_2)^2 - 2x_1 x_2 + 2(x_1 + x_2) + 2}{(x_1 x_2 + x_1 + x_2 + 1)^2} = \frac{(m-2)^2 - 2(-1-m) + 2(m-2) + 2}{(-1-m+m-2+1)^2}$ $= \frac{m^2 - 4m + 4 + 2 + 2m + 2m - 4 + 2}{(-2)^2} = \frac{m^2 + 4}{4} \geq \frac{4}{4} = 1$ <p>Vậy $\min T = 1$ tại $m = 0$.</p>	0.5
Câu 4 (1,5đ)	a)	$\sqrt{4x+8072} + \sqrt{9x+18162} = 5$ (ĐK: $m \geq -2018$) $\Leftrightarrow 2\sqrt{x+2018} + 3\sqrt{x+2018} = 5$ $\Leftrightarrow 5\sqrt{x+2018} = 5$ $\Leftrightarrow \sqrt{x+2018} = 1$ $\Leftrightarrow x+2018 = 1$ $\Leftrightarrow x = -2017$ (thỏa mãn ĐK) Vậy nghiệm của phương trình là $x = -2017$	0.75
	b)	$\begin{cases} x^3 - y^3 + 3x^2 + 6x - 3y + 4 = 0 \\ x^2 + y^2 - 3x = 1 \end{cases}$ <p>Nhờ thầy cô giải giúp nhé !</p>	0.75

			0.25
Câu 5 <i>(3,5đ)</i>	a)	<p>Ta có: $OM \perp JM$ (JM là tiếp tuyến của (O)) $NK \perp JM$ (K là trực tâm của ΔJMN) $\Rightarrow OM \parallel NK$ Chứng minh tương tự được $ON \parallel MK$ $\Rightarrow OMKN$ là hình bình hành Hình bình hành $OMKN$ có hai đường chéo OK và MN cắt nhau tại H $\Rightarrow H$ là trung điểm của OK.</p>	0.75
	b)	<p>Hình bình hành $OMKN$ có $OM = ON = a$ nên là hình thoi $\Rightarrow OM = MK \Rightarrow \Delta OMK$ cân tại M ΔOMJ vuông tại M, có: $\cos \widehat{MOJ} = \frac{OM}{OJ} = \frac{a}{2a} = \frac{1}{2} \Rightarrow \widehat{MOJ} = 60^\circ$ $\Rightarrow \Delta OMK$ là tam giác đều $\Rightarrow OK = OM = a \Rightarrow K \in (O; a)$.</p>	0.75
	c)	<p>$OMKN$ là hình thoi $\Rightarrow MH \perp OK$ tại H $\Rightarrow JO$ là tiếp tuyến của $(M; MH) \Rightarrow r = MH$ ΔOMH vuông tại H $\Rightarrow MH = OM \cdot \sin \widehat{MOH} = a \cdot \sin 60^\circ = \frac{a\sqrt{3}}{2}$ hay $r = \frac{a\sqrt{3}}{2}$</p>	0.75
	d)	 <p>Giả sử IA, IB là các tiếp tuyến của (O) với A, B là các tiếp điểm * Phần thuận:</p>	1.0

	<p>Tứ giác IAOB có $\widehat{AIB} = \widehat{IAO} = \widehat{IBO} = 90^0$ nên là hình chữ nhật Lại có $OA = OB = a \Rightarrow$ IAOB là hình vuông $\Rightarrow OI = OA \cdot \sqrt{2} = a\sqrt{2} \Rightarrow I \in (O; a\sqrt{2})$</p> <p>* Phần đảo: Lấy điểm $I \in (O; a\sqrt{2})$ thì $IO = a\sqrt{2}$</p> <p>ΔOAI vuông tại A $\Rightarrow IA = \sqrt{OI^2 - OA^2} = \sqrt{(a\sqrt{2})^2 - a^2} = \sqrt{a^2} = a$</p> <p>Tương tự tính được $IB = a$ $\Rightarrow IA = IB = OA = OB = a$ \Rightarrow Tứ giác IAOB là hình thoi $\Rightarrow \widehat{AIB} = 90^0$</p> <p>* Kết luận: Tập hợp điểm I cần tìm là đường tròn $(O; a\sqrt{2})$.</p>	
<p>Câu 6 (0,5đ)</p>	<p>Cho x, y, z là ba số thực không âm thỏa mãn: $12x + 10y + 15z \leq 60$. Tìm giá trị lớn nhất của $T = x^2 + y^2 + z^2 - 4x - 4y - z$.</p> <p>Nhờ thầy cô giải giúp nhé !</p>	<p>0.5</p>

Thầy Nguyễn Mạnh Tuấn
 Trường THCS Cẩm Hoàng – Cẩm Giàng – Hải Dương